TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp,* ngày 01 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 128/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2026 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1984. Địa chỉ: khu phố M, phường N, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: ông Lê Thanh H, sinh năm 1984. Địa chỉ: khu phố M, phường N, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Lê Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Lê Thanh H thuận tình ly hôn.

Con chung: Giao con chung tên Lê Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 22/10/2013 cho bà Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. ông Lê Thanh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn, không ai được quyền ngăn cản.

Ông H không cấp dưỡng nuôi con do bà N chưa có yêu cầu.

Tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm chị đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005862, ngày 20/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, nên hoàn lại cho chị N 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 4 – Đồng Tháp;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Khanh